

Bản án số:56/2023/HS-ST
Ngày 31 tháng 10 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Sơn
2. Bà Nguyễn Thị Hà.

- Thư ký phiên toà: Ông Nghiêm Xuân Huy, Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện S, tỉnh V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh V tham gia phiên toà: Ông Dương Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ph, Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

Nguyễn Văn Th, sinh ngày 22/3/1983.

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện S, tỉnh V. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1940 và bà Kiều Thị T, sinh năm 1944; vợ: Khổng Thị M, sinh năm 1986; con: 02 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Tại Bản án số 04 ngày 23/02/2006, Toà án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 15 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 23/5/2007, Th đã chấp hành xong thời gian thử thách và các quyết định khác của Bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2023 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Trường Tr, sinh ngày 05/6/1981.

Nơi cư trú: Thôn Ph, xã C, huyện S, tỉnh V. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Thành Ch, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1957; vợ: Khổng Thị H, sinh năm 1984; con: 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số 29/2006/HSST ngày 09/6/2006, Toà án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản đã chấp hành xong thời gian thử thách và các quyết định khác của Bản án. Và tại Bản án số 94/2018/HSST ngày 18/6/2018, Toà án nhân dân quận Ba Đình-Thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 30/4/2019 chấp hành xong hình phạt và đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2023 đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 21/6/2023, tại công nhà của Nguyễn Văn Th, sinh năm 1983 ở thôn T, xã C, tỉnh Sô, tỉnh V, Th bán 01 gói ma túy Heroine, gói bằng giấy bạc màu vàng (trong gói bằng giấy trắng) với giá 200.000đ cho Nguyễn Trường Tr, sinh năm 1981 ở thôn Ph, xã C. Khi Tr cầm theo gói ma túy về đến thôn Su, xã C thì bị Công an huyện S phát hiện, bắt người phạm tội quả tang, thu giữ gói nhỏ chất cục bột màu trắng (niêm phong ký hiệu A1). Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, người của Thành, thu giữ được 200.000đ tại túi quần bên phải phía trước Thành đang mặc và giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Thành.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) công an huyện S có Quyết định trưng cầu giám định số: 160/QĐTCGD-ĐKTMT, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định mẫu vật ký hiệu A1. Tại kết luận giám định số 830/KL-KTHS ngày 23/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “*Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói gửi đến giám định có khối lượng là 0,103g, là ma túy, loại Heroine*”.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Th và Nguyễn Trường Tr đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Th khai nhận nguồn gốc gói ma túy bán cho Tr là do Th mua của người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ từ ngày 20/6/2023

tại thị trấn T, huyện S với giá 200.000đ, về sử dụng một phần, phần còn lại bán cho Trinh như trên.

Tại Cáo trạng số: 57/CT- VKSSL ngày 11 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và truy tố Nguyễn Trường Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S luận tội đối với các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Trường Tr từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; về hình phạt bổ sung: các bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu ở trên, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo Th gửi lời xin lỗi đến gia đình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về gia đình. Bị cáo Tr biết hành vi của mình là sai, xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Th và bị cáo Nguyễn Trường Tr đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và những tài liệu chứng cứ khác có

trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 21/6/2023, tại công nhà của Nguyễn Văn Th, ở thôn T-C-S-V, Th đã bán 01 gói ma túy Heroine có trọng lượng 0,103g cho Nguyễn Trường Tr với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, Tr đem theo mục đích để sử dụng, khi Tr đến thôn Su, xã C thì bị Công an huyện S phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Từ việc sử dụng, mua bán ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp tài sản, giết người nên cần có hình phạt tương xứng với tính chất mức độ thực hiện tội phạm.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Và bị cáo Nguyễn Trường Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Khi lượng hình, cần xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy rằng: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Thành có bố mẹ là người có công được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì bà Ba nên bị cáo Thành được hưởng tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo Trinh được hưởng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, nhưng các bị cáo là người có nhân thân xấu từng bị xét xử nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục có hành vi phạm tội. Xét thấy, cần cách

ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung : Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo Th và bị cáo Tr thấy rằng, các bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Th tại thị trấn T-S, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra làm rõ.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,103g ma túy Heroine. Cơ quan giám định hoàn lại 0,041g cùng toàn bộ bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô Honda BKS: 88C1-143.15, 01 điện thoại di động Nokia loại bàn phím và số tiền 200.000đ là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Trường Tr, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo Tr nhưng tiếp tục tạm giữ đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 200.000đ thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp đối với Th, là số tiền do Th bán ma túy cho Tr mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th và bị cáo Nguyễn Trường Tr, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Nguyễn Trường Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Văn Th 02 (Hai) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/6/2023.

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Trường Tr 01 (Một) năm 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/6/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 47; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Tịch thu tiêu hủy mẫu trả hoàn lại sau giám định 0,041g Heroine cùng bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy “Mẫu trả”.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ của Nguyễn Văn Th.

- Trả lại Nguyễn Trường Tr 01 chiếc xe mô tô Honda BKS: 88C1-143.15, 01 điện thoại di động Nokia loại bàn phím và số tiền 200.000đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2023

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th và Nguyễn Trường Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án, đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh V
- VKSND tỉnh V
- VKSND huyện S.
- THADS huyện S
- Công an huyện S
- Sở Tư pháp Ph
- Bị cáo
- Lưu HS+Vp

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Minh Hiệp

